TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 200/2021/HS-ST
Ngày: 29/9/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hải

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tuất

2. Bà Lê Thị Thu Hạnh

Thư ký phiên toà:Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 220/2021/HSST ngày 08/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2021/QĐXXST - HS ngày 16/7/2021; Thông báo mở lại phiên tòa ngày 17/9/2021 đối với bị cáo:

VŨ HỒNG Q, sinh năm 1982; ĐKHKTT: Tập thể X, xã T, huyện T, Hà Nội; chỗ ở: số nhà 11, B1, ngõ 1 xã T, huyện T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: tự do; Văn hoá: 9/12; con ông Vũ Anh Ch (C); con bà Đặng Thị V; Vợ là: Lê Thị Cẩm Nh; Có 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011); Danh chỉ bản: 000000228, lập ngày 06/5/2021, Công an huyện T; **Tiền án, tiền sự**: có 01 tiền sự năm 2012 về cai nghiện bắt buộc 48 tháng; Vụ án này, bắt quả tang ngày 06/01/2021, bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; Ngày 23/4/2021, bị cáo bị Cơ quan Điều tra - Công an quận Hà Đông khởi tố vụ án, bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19/4/2021 về tội "Cướp giật tài sản"; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội theo Lệnh tạm giam của Cơ quan Điều tra Công an quận H; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Bạch Thị Ng, sinh năm 1986; ĐKHK: Thôn V, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.(vắng mặt)

Người làm chứng:

1.Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1986; ĐKHK: xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

2.Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; ĐKHK: xã L, huyện M, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10h00' ngày 06/01/2021, trong lúc đang đứng chờ xe bus trước cổng Bệnh viện K, xã T, huyện T, Hà Nội, Vũ Hồng Q nhìn thấy một nhóm người đang bê Cháo từ thiện từ trên xe ô tô Mazda màu trắng, BKS: 88A-383.03 xuống vị trí trước của hàng thuốc số 10 – Kiot 10, đường 70, thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội để phát từ thiện, Q cũng vào bê giúp. Phát hiện thấy ở túi quần phía sau bên

trái của chị Bạch Thị Ng là người trong đoàn từ thiện đang phát cháo có để 01 chiếc điện thoại Oppo A31 màu đen, có ốp màu hồng, Q liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. Q liền tiến lại gần vị trí chị Ng đang đứng, lén lút dùng tay phải rút trộm chiếc điện thoại trên và cất giấu vào cạp quần phía sau lưng Q đang mặc thì bị chị Ng phát hiện, hô "Trộm. trộm". Nghe tiếng hô hoán, anh Nguyễn Văn Tr là bạn chị Ng và chị Nguyễn Thị H là người cùng nhóm từ thiện đang đứng gần đó đã chạy vào giữ Q lại. Ngay lúc này, tổ tuần tra kiểm soát bảo vệ an ninh trật tự của Công an xã T đang làm nhiệm vụ tại đấy đã bắt giữ Q, thu giữ tang vật là chiếc điện thoại Oppo A31 màu đen, có ốp màu hồng ở trong ống quần cổ chân bên phải Q đang mặc và đưa Q về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan Điều tra, Vũ Hồng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của Q phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 82/KLĐG ngày 12/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A31 (4GB/128GB) màu đen đã qua sử dụng có giá trị: 2.300.000 đồng; 01 ốp điện thoại màu hồng đã qua sử dụng có giá trị 50.000 đồng; 01 sim điện thoại số 0325686880 có giá trị: 200.000 đồng. Tổng trị giá tài sản: 2.550.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định chiếc điện thoại Oppo, ốp điện thoại và sim điện thoại trên là tài sản của chị Bạch Thị Ng nên ngày 21/4/2021, Cơ quan Điều tra – Công an huyện T đã trao trả lại toàn bộ tài sản trên cho chị Ng. Chị Ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKS-TT ngày 05/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Vũ Hồng Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ Ng quyết định truy tố bị cáo Vũ Hồng Q theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 111/CT-VKS-TT ngày 05/7/2021 và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 06 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự. Vật chứng đã trả người bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10h00’ ngày 06/01/2021, tại vị trí trước của hàng thuốc số 10 – Kiot 10, đường 70, thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội, Vũ Hồng Q đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Oppo A31 màu đen, có ốp màu hồng của chị Bạch Thị Ng. Sau khi chiếm đoạt được tài sản và cất giấu vào cạp quần phía sau lưng Q đang mặc thì bị tổ tuần tra kiểm soát bảo vệ an ninh trật tự của Công an xã T cùng quần chúng nhân dân phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Tổng trị giá tài sản Q chiếm đoạt được định giá là 2.550.000 đồng.

Hành vi của Vũ Hồng Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm Tr. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo Vũ Hồng Q, sinh năm 1982, trình độ văn hóa 9/12, như vậy, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng xuất phát từ tư cách, đạo đức kém và muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, bị cáo đã lợi dụng sơ hở khi người bị hại đang thực hiện công tác thiện nguyện để trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý, mục đích thu lợi thể hiện ý thức coi thường pháp luật, xâm hại tài sản công dân và trật tự an toàn xã hội. Nhân thân bị cáo đã có 01 tiền sự về cai nghiện bắt buộc 48 tháng, tuy tiền sự đã hết thời hiệu nhưng cũng thể hiện nhân thân không tốt. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến hành vi phạm tội của bị cáo là cơ hội, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt thi hành án. Xét bị cáo hiện đang tạm giam, phạm tội chưa thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Tang vật vụ án và án phí: Chiếc điện thoại Oppo A31 màu đen, có ốp màu hồng và sim điện thoại đã trả lại người bị hại. Chị Bạch Thị Ng đã nhận lại tài sản và

không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét. Bị cáo phải nộp án phí hình sự. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

<u>Tuyên bố:</u> Vũ Hồng Q – sinh năm 1982

Phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ: khoản 1 điều 173; điểm i,s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Hồng Q 07 (Bẩy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ: Điều điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21; điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14.

Vật chứng: không.

Bị cáo Vũ Hồng Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Bạch Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận bản án:
- Bị cáo; người bị hại;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND T;
- Sở Tư pháp HN;
- Công an huyện T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- UBND xã Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hải